

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: ĐỌC HIỂU (English Reading)

- Mã số học phần: FL011H
- Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Bộ môn Tiếng Anh căn bản và chuyên ngành
- Khoa: Ngoại ngữ

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Tích lũy kiến thức về các kỹ năng, chiến lược đọc hiểu cơ bản và từ vựng liên quan đến các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày.	Bậc 3 Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam (KNLNN VN)
4.2	Sử dụng các kỹ năng, chiến lược đọc hiểu cơ bản để tìm thấy thông tin trong các bài đọc từ các nguồn khác nhau ở trình độ tương đương Bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.	Bậc 3 KNLNN VN
4.3	Phát triển kỹ năng tự học, kỹ năng quản lý thời gian và làm việc nhóm thông qua các hoạt động trong và ngoài lớp học.	Kỹ năng mềm

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Đọc và hiểu các văn bản ở mức độ tương đương Bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam, xác định được các thông tin quan trọng trong văn bản.	4.1	Bậc 3 KNLNN VN
CO2	Nhận diện và sử dụng từ vựng mới trong các ngữ cảnh khác nhau.	4.1	Bậc 3 KNLNN VN
	Kỹ năng		
CO3	Vận dụng được các kỹ năng và chiến thuật đọc hiểu cơ bản như đọc tìm ý chính, đọc tìm ý chi tiết, đọc suy luận để nắm bắt thông tin chính xác từ văn bản.	4.2	Bậc 3 KNLNN VN
CO4	Sử dụng các chiến lược để xác định nghĩa của từ vựng chưa biết từ ngữ cảnh.	4.2	Bậc 3 KNLNN VN
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Có kỹ năng tự học, khả năng biết quản lý thời gian và làm việc nhóm một cách hiệu quả.	4.3	Kỹ năng mềm

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần Đọc Hiểu giúp sinh viên phát triển các kỹ năng và chiến lược đọc cơ bản tương đương Bậc 3 theo Khung Năng lực Ngoại ngữ Việt Nam như đọc lấy ý chính, đọc tìm các chi tiết cụ thể, đoán nghĩa của từ qua ngữ cảnh với các văn bản có độ dài vừa phải. Sinh viên sẽ tăng cường vốn từ vựng tiếng Anh, cũng như phát triển khả năng tự học, kỹ năng quản lý thời gian và làm việc nhóm một cách có hiệu quả.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đầu vào - Giới thiệu tổng quan khóa học (nội dung và yêu cầu) - Hướng dẫn cách học và tự học 	3	CO5

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1	Relationships	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chương 2	Places and Buildings	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chương 3	Education and Employment	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chương 4	Food and Drink	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
	Ôn tập Kiểm tra giữa kỳ	3	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chương 5	Leisure Time	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chương 6	Natural World	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
	Ôn tập	3	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

8. Phương pháp giảng dạy: Các phương pháp dạy học sau có thể được áp dụng tùy thuộc vào giảng viên và nhóm lớp:

- Phương pháp giảng bài
- Phương pháp đọc hợp tác
- Phương pháp đọc theo nhiệm vụ
- Phương pháp đọc theo chiến lược
- Phương pháp học tập tự định hướng

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Hiện diện ít nhất 80% thời gian trên lớp.
- Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp (và các hoạt động học trực tuyến).
- Hoàn thành tất cả bài tập theo yêu cầu của giáo viên
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ và thi cuối kỳ.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Đánh giá quá trình	- Tham dự ít nhất 80% thời gian học trên lớp. - Tham gia các hoạt động trên lớp; hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân và bài tập nhóm theo quy định. - Hoàn thành bài kiểm tra giữa kỳ.	40%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
2	Đánh giá cuối kỳ	Hoàn thành bài thi cuối kỳ theo quy định của Trường.	60%	CO1; CO2; CO3; CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lê Xuân Mai, Nguyễn Khánh Ngọc, Huỳnh Thị Anh Thư (2021). <i>Coursebook Reading 2 (Giáo trình Đọc hiểu 2)</i> . Nhà xuất bản Trường Đại học Cần Thơ, Đại học Cần Thơ.	MOL.091775
[2] Cambridge English. (2017) <i>Mindset for IELTS: An Official Cambridge IELTS Course: Students' Book 1</i> . Cambridge: Cambridge University Press.	MOL.091471
[3] Bohlke, D. & Zemach, D. E. (2013). <i>Skillful Reading & Writing: Student's Book – Book 1</i> . London. MacMillan. (428.0071/S628/B.1)	MON.053619

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
- Đánh giá đầu vào, - Giới thiệu tổng quan khóa học (nội dung và yêu cầu) - Hướng dẫn cách học và tự học	6	0	- Tham gia bài kiểm tra đầu khóa - Nghiên cứu trước bài chương 1
Chương 1: Relationships	12	0	- Ôn lại từ vựng - Nghiên cứu trước bài của tuần tới - Làm bài tập giáo viên giao - Học từ vựng mới
Chương 2: Places and Buildings	12	0	
Chương 3: Education and Employment	12	0	
Chương 4: Food and Drink	12	0	
Ôn tập Kiểm tra giữa kỳ	6	0	- Ôn lại bài các chương 1 - 4 - Tham gia kiểm tra giữa kỳ
Chương 5: Leisure Time	12	0	- Ôn lại từ vựng - Nghiên cứu trước bài của tuần tới - Làm bài tập giáo viên giao - Học từ vựng mới
Chương 6: Natural World	12	0	
Ôn tập	6	0	- Ôn lại từ vựng và chiến lược làm bài - Học từ vựng mới - Chuẩn bị thi cuối kỳ

Cần Thơ, ngày 08 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



Trịnh Quốc Lập

(Handwritten signature)

Lê Xuân Mai

DETAILED COURSE SYLLABUS

1. Course: ENGLISH READING (Đọc Hiểu)

- **Code number:** FL011H
- **Credits:** 03
- **Hours:** 45 lecture hours, and 90 self-study hours.

2. Management Unit:

- **Department:** General English and English for Specific Purposes
- **School:** Foreign Languages

3. Requisites:

- **Prerequisites:** No
- **Corequisites:** No

4. Course objectives:

Objectives	Descriptions	Program Outcomes
4.1	Acquire knowledge of basic reading skills, strategies, and vocabulary related to familiar daily-life topics.	Level 3 of the Vietnamese Foreign Language Proficiency Framework (VFLPF)
4.2	Use basic reading skills and strategies to locate information in texts from various sources at a level equivalent to Level 3 of VFLPF.	Level 3 VFLPF
4.3	Develop self-study skills, time management, and teamwork abilities through activities both in and out of the classroom.	Soft skills

5. Course learning outcomes:

COs	Descriptions	Objectives	POs
	Knowledge		
CO1	Read and comprehend texts equivalent to Level 3 VFLPF, identifying key information.	4.1	Level 3 VFLPF
CO2	Identify and use new words in different contexts.	4.1	Level 3 VFLPF
	Skills		
CO3	Apply basic reading skills and strategies to extract information from texts accurately.	4.2	Level 3 VFLPF
CO4	Use strategies to determine the meaning of unfamiliar vocabulary from context.	4.2	Level 3 VFLPF
	Autonomy and Responsibilities		
CO5	Demonstrate effective self-study, time management, and teamwork skills.	4.3	Level 3 VFLPF

6. Brief description of the course:

The English Reading course helps students develop basic reading skills and strategies equivalent to Level 3 of VFLPF, such as skimming for main ideas, scanning for specific details, and guessing word meanings from context in moderately long texts. Students will enhance their English vocabulary through course readings and develop their self-study, time management and teamwork skills effectively.

7. Course structure:

7.1. Theory

Content	Hours	COs
Diagnostic test Course overview (contents and requirements) Learning guidance	3	CO5
Chapter 1: Relationships	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chapter 2: Places and Buildings	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

Chapter 3: Education and Employment	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chapter 4: Food and Drink	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Midterm review and assessment	3	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chapter 5: Leisure Time	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Chapter 6: Natural World	6	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
Final review	3	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

8. Teaching methods:

Depending on the instructor and class group, the following methods may be employed:

- Lecturing
- Collaborative Reading
- Task-Based Reading
- Strategy-Based Reading
- Self-Directed Learning

9. Duties of student:

Students must:

- Attend at least 80% of class hours.
- Actively participate in classroom (and online learning activities).
- Complete all assignments as required by the instructor.
- Attend the midterm and final exams.

10. Assessment of course learning outcomes:

10.1. Assessment criteria

No.	Components	Requirements	Weights	COs
1	Formative Assessment	- Attend at least 80% of class hours.	40%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

		<ul style="list-style-type: none"> - Participate in class activities; complete all individual and group assignments. - Complete the midterm exam. 		
2	Summative Assessment	Complete the final exam as per university regulations.	60%	CO1; CO2; CO3; CO4

10.2. Grading

- Grading components and final test scores will be marked on a scale of 10 (0 to 10), rounded to one decimal place.
- Course score is the sum of all the components of the evaluation multiplied by the corresponding weight. The course score is marked on a scale of 10 and rounded to one decimal place, then it is converted to A-B-C-D score and score on a scale of 4 under the academic regulations of the University.

11. Teaching materials:

Learning materials information	Barcode number
[1] Le Xuan Mai, Nguyen Khanh Ngoc, Huynh Thi Anh Thu (2021). <i>Coursebook Reading 2</i> . Can Tho University Press.	MOL.091775
[2] Cambridge English. (2017). <i>Mindset for IELTS: Student's Book 1</i> . Cambridge University Press.	MOL.091471
[3] Bohlke, D., & Zemach, D. E. (2013). <i>Skillful Reading & Writing: Student's Book – Book 1</i> . MacMillan.	MON.053619

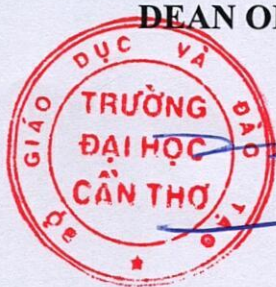
12. Self-study Guide:

Content	Theory (hours)	Practice (hours)	Student's Tasks
Entry assessment Course overview Learning guidance	6	0	Participate in entry tests Prepare for Chapter 1
Chapter 1: Relationships	12	0	Review vocabulary, prepare for the next session,
Chapter 2: Places and Buildings	12	0	

Chapter 3: Education and Employment	12	0	complete assignments, and study new words
Chapter 4: Food and Drink	12	0	
Review Midterm test	6	0	Review chapters 1 - 4 Participate in the midterm exam
Chapter 5: Leisure Time	12	0	Review vocabulary, prepare for the next session, complete assignments, and study new words
Chapter 6: Natural World	12	0	
Final review	6	0	Review vocabulary and reading comprehension skills/strategies and study new words. Prepare for the final exam.

Can Tho, 08/8/2024

ON BEHALF OF RECTOR
DEAN OF SCHOOL



Trịnh Quốc Lập

HEAD OF DEPARTMENT

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized name.

Lê Xuân Mai